

A. Cấu trúc đề kiểm tra gồm hai phần:

1. Phần đọc hiểu (6.0 điểm)
2. Phần viết (4.0 điểm)

B. Yêu cầu cụ thể từng phần

I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm): Ngữ liệu đọc là một văn bản thần thoại hoặc sử thi.
(Lưu ý: Ngữ liệu ngoài SGK)

1. Đề gồm 8 câu :

- Câu hỏi mức độ nhận biết: 3 câu
- Câu hỏi mức độ thông hiểu: 3 câu
- Câu hỏi mức độ vận dụng: 2 câu

2. Yêu cầu: Kỹ năng đọc gồm:

*** Văn bản thần thoại:**

+ Nhận biết được không gian, thời gian trong truyện thần thoại; đặc điểm của cốt truyện, câu chuyện, nhân vật trong truyện thần thoại; các chi tiết tiêu biểu, đặc trưng của truyện thần thoại; bối cảnh lịch sử - văn hoá được thể hiện trong truyện thần thoại.

+ Phân tích được những đặc điểm của nhân vật; lí giải được vị trí, vai trò, ý nghĩa của nhân vật trong tác phẩm.

+ Chỉ ra được ý nghĩa, tác dụng của đề tài, các chi tiết tiêu biểu, đặc trưng của truyện thần thoại; lí giải được mối quan hệ giữa đề tài, chi tiết, câu chuyện và nhân vật trong tính chỉnh thể của truyện thần thoại.

+ Xác định được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của văn bản; chỉ ra và phân tích được những căn cứ để xác định chủ đề của văn bản.

+ Lí giải được tình cảm, thái độ của người kể chuyện với nhân vật trong truyện thần thoại.

+ Giải thích được ý nghĩa, tác dụng của các biện pháp nghệ thuật xây dựng nhân vật.

+ Rút ra được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra.

+ Nêu được ý nghĩa hay tác động của tác phẩm đối với tình cảm, quan niệm, cách nghĩ của bản thân trước một vấn đề đặt ra trong đời sống hoặc văn học.

+ Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử – văn hoá được thể hiện trong văn bản để lí giải ý nghĩa, thông điệp của văn bản.

+ Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của thông điệp, chi tiết, hình tượng,... trong tác phẩm theo quan niệm của cá nhân.

+ Liên hệ để thấy một số điểm gần gũi về nội dung giữa các tác phẩm thân thuộc thuộc những nền văn học khác nhau

*** Văn bản sử thi:**

- Nhận biết và phân tích được một số đặc điểm của sử thi như: không gian, thời gian, cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện và lời nhân vật.

- Phân tích được các chi tiết tiêu biểu, đề tài,... và mối quan hệ của chúng trong tính chỉnh thể của tác phẩm; phân tích, đánh giá được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo và giá trị đạo đức, văn hoá từ văn bản.

- Nhận biết và phân tích được bối cảnh lịch sử – văn hoá được thể hiện trong văn bản sử thi.

*** Đối với Tiếng Việt:** Nhận biết cách chú thích, cước chú trong văn bản.

II. VIẾT (4,0 điểm)

- Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội

- Yêu cầu cụ thể

1. **Mở bài:** Nêu vấn đề xã hội cần nghị luận; Nêu ý nghĩa/tầm quan trọng của vấn đề.

2. **Thân bài:**

- Thể hiện nhận thức, quan niệm, thái độ, lập trường của người viết về vấn đề nghị luận

- Làm sáng tỏ vấn đề bằng hệ thống các lí lẽ và bằng chứng.

- Hướng đến nhận thức chung hoặc nêu giải pháp cho vấn đề.

3. **Kết bài:** Khẳng định lại vấn đề, ý kiến đã trình bày; Nêu ý nghĩa thực tiễn của vấn đề

*** Kỹ năng trình bày, diễn đạt:**

- Sắp xếp luận điểm (lí lẽ và bằng chứng) hợp lí

- Lập luận chặt chẽ, trình bày mạch lạc

- Diễn đạt rõ ràng, rành mạch, không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp.

Ninh Kiều, ngày 22 tháng 10 năm 2024

Nhóm Ngữ Văn 10